

Số: 1071 /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Giao nhiệm vụ Quản lý và tổ chức thực hiện
Dự án Quản lý thiên tai do Ngân hàng Thế giới tài trợ(WB5)**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 về Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ; số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; số 113/2009/NĐ-CP ngày 15/12/2009 Về giám sát và đánh giá đầu tư; số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 Về hợp đồng trong hoạt động xây dựng; số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng; số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 Về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 257/TTg-QHQT ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh mục dự án Quản lý thiên tai vay vốn ngân hàng thế giới;

Căn cứ Hiệp định tín dụng số Cr.5139-VN ký ngày 13/9/2012 giữa Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Thế giới đối với Dự án “Quản lý thiên tai” do Ngân hàng Thế giới tài trợ (WB5);

Căn cứ quyết định số 1948/2012/QĐ-CTN ngày 13/11/2012 của Chủ tịch nước về việc phê chuẩn Hiệp định tài trợ đã ký với WB cho dự án Quản lý thiên tai;

Trên cơ sở các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi; số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi; số 1370/QĐ-BNN-HTQT ngày 11/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt Dự án đầu tư “Quản lý thiên tai” do Ngân hàng Thế giới tài trợ (WB5);

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi tại tờ trình số 229/TTr-CPO-WB5 ngày 26/02/2013 về việc Phân giao nhiệm vụ tổ chức, quản lý và thực hiện Dự án “Quản lý thiên tai” do Ngân hàng Thế giới tài trợ (WB5);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện Dự án “Quản lý thiên tai” do Ngân hàng Thế giới tài trợ (sau đây gọi tắt là Dự án), cụ thể như sau:

1. Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi làm Chủ dự án, chịu trách nhiệm điều phối chung hoạt động của toàn Dự án, trực tiếp quản lý, thực hiện Hợp phần 1, Hợp phần 5 và một số hạng mục công việc của Hợp phần 3, Hợp phần 4 (ngoài các hạng mục công việc và Tiểu dự án do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố làm Chủ đầu tư theo quy định tại Quyết định số 1370/QĐ-BNN-HTQT ngày 11/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Ninh Thuận làm Chủ dự án thành phần (Chủ đầu tư thành phần), quản lý, thực hiện các hạng mục thuộc Hợp phần 3 và các Tiểu dự án thuộc Hợp phần 4 tại địa phương theo quy định tại Quyết định số 1370/QĐ-BNN-HTQT ngày 11/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng của Bộ:

a) Tổng cục Thủy lợi:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các Chủ dự án thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật và Văn kiện dự án đã ký kết; Chủ trì thỏa thuận nội dung kỹ thuật đối với các Tiểu dự án thuộc Hợp phần 4 và các hoạt động tăng cường năng lực thể chế trong Hợp phần 1 và Hợp phần 3 của Dự án;

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng công trình chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân công của Bộ trưởng và Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 Về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

b) Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Thanh tra Bộ và Văn phòng Bộ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm giải quyết các công việc có liên quan đến Dự án; hướng dẫn Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi và các chủ dự án thành phần thực hiện nhiệm vụ Quản lý và tổ chức thực hiện Dự án theo đúng quy định của Nhà nước và Văn kiện dự án.

Điều 2. Trách nhiệm giữa Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thuỷ lợi và các Chủ dự án thành phần

1. Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thuỷ lợi (CPO):

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức quy định tại Quyết định số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 và Quyết định số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để quản lý và tổ chức thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật và Văn kiện dự án đã ký kết;

b) Một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Là đầu mối quan hệ với nhà tài trợ để giải quyết thủ tục, tổ chức thực hiện Dự án theo quy định tại các điều ước quốc tế cụ thể về ODA; Hiệp định vay và quy định hiện hành của pháp luật;

- Tổ chức điều phối, lập và quản lý tiến độ chung của Dự án theo hợp đồng ký kết; tổng hợp tình hình thực hiện Dự án, báo cáo Bộ và Nhà tài trợ theo quy định;

- Hướng dẫn, kiểm tra các Chủ dự án thành phần (Chủ đầu tư thành phần), các Ban quản lý dự án (PPMU) tổ chức thực hiện dự án theo quy định của WB và quy định của pháp luật hiện hành;

- Tổng hợp kế hoạch vốn đầu tư hàng năm và định kỳ của Dự án trên cơ sở báo cáo của các Chủ dự án thành phần (Chủ đầu tư thành phần, Ban quản lý dự án (PPMU), trình Bộ phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện sau khi được phê duyệt;

- Tổng hợp các phát sinh, điều chỉnh trong quá trình thực hiện dự án, lấy ý kiến đồng thuận với nhà tài trợ, báo cáo Bộ theo quy định;

- Tổ chức thực hiện công tác đấu thầu và quản lý hợp đồng theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ dự án. Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát các chủ dự án thành phần và PPMU trong quá trình đấu thầu và quản lý thực hiện hợp đồng;

- Chủ trì tổ chức đấu thầu cho tất cả các gói thầu quốc tế;

- Chủ trì các chương trình đào tạo, tập huấn;

- Thực hiện báo cáo định kỳ theo tháng, quý, 6 tháng, năm và đột xuất của toàn bộ dự án theo yêu cầu của Bộ, của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhà tài trợ theo quy định;

- Thực hiện công tác quản lý tài chính của Dự án như sau:

- + Làm chủ tài khoản đặc biệt cấp 1;

- + Quản lý phần vốn vay của Dự án; thực hiện việc thanh toán phần vốn vay cho các hoạt động của Hợp phần 1, 3, 4, 5 thuộc Dự án theo đề nghị của các Chủ đầu tư, các Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành và của nhà tài trợ;

- + Giải ngân phần vốn vay của Dự án theo đúng chế độ, quy định của Nhà nước và nhà tài trợ;

+ Quản lý và thanh quyết toán phần vốn đối ứng, các nguồn vốn khác (nếu có) được Bộ giao;

+ Tổ chức thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Dự án theo quy định và lập hồ sơ quyết toán phần trực tiếp quản lý, thực hiện;

+ Tổng hợp quyết toán hàng năm và báo cáo quyết toán hoàn thành Dự án trên cơ sở quyết toán của từng hợp phần dự án và các Tiểu dự án thành phần theo quy định của pháp luật hiện hành;

2. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các Chủ dự án thành phần:

a) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Chủ dự án thành phần đối với hợp phần dự án được giao theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện, liên tục về quản lý điều hành thực hiện hợp phần dự án được giao theo quy định của pháp luật và Văn kiện dự án đã được ký kết; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi về các quyết định liên quan đến những vấn đề thuộc thẩm quyền trong quản lý và tổ chức thực hiện dự án được giao;

c) Chịu trách nhiệm toàn diện về những sai phạm trong quá trình quản lý, thực hiện đối phần việc được giao gây ra hậu quả không tốt đến kinh tế, xã hội, môi trường và uy tín quốc gia;

d) Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật, có thể phải bồi thường thiệt hại về kinh tế hoặc phải thay đổi Chủ dự án thành phần đối với việc triển khai chậm, không đúng quyết định đầu tư gây thất thoát, lãng phí và tham nhũng ảnh hưởng tới mục tiêu và hiệu quả của dự án;

đ) Chịu sự kiểm tra, kiểm soát, hướng dẫn của CPO, Ban Quản lý dự án WB5 và các cơ quan chức năng của Bộ về triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật và Văn kiện dự án đã ký kết;

e) Một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Lập kế hoạch vốn đầu tư hàng năm và định kỳ báo cáo CPO để tổng hợp trình Bộ phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

- Thực hiện báo cáo định kỳ theo tháng, quý, 6 tháng, năm và đột xuất đối với hợp phần dự án được giao theo yêu cầu của CPO, Bộ, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và nhà tài trợ theo quy định;

- Lập hồ sơ về các phát sinh điều chỉnh (nếu có) của các Tiểu dự án được giao trong quá trình thực hiện, gửi về CPO để thống nhất với nhà tài trợ và báo cáo Bộ theo quy định;

- Phối hợp với CPO trong công tác lập thầu, mời thầu các gói thầu đấu thầu quốc tế; đàm phán, ký kết hợp đồng và quản lý, thực hiện các hợp đồng của các gói thầu quốc tế: Xây lắp, thiết bị và giám sát thi công do CPO tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật và nhà tài trợ;

- Chủ trì thực hiện và chịu sự kiểm tra, giám sát của CPO về việc tổ chức đấu thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng của các gói thầu trong kế hoạch đấu thầu được duyệt theo đúng quy định của Pháp luật và Nhà tài trợ;

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán, nghiệm thu bàn giao công trình xây dựng hoàn thành đưa vào quản lý, khai thác, vận hành theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện công tác quản lý tài chính của hợp phần dự án như sau:

+ Làm chủ tài khoản tạm ứng cấp 2 (đối với Hợp phần 3);

+ Quản lý, thực hiện việc thanh, quyết toán phần vốn vay cho các hoạt động của hợp phần dự án được giao theo quy định của Nhà nước và của nhà tài trợ;

+ Giải ngân phần vốn vay của hợp phần dự án được giao theo đúng chế độ, quy định của Nhà nước và nhà tài trợ;

+ Quản lý, thanh quyết toán phần vốn đối ứng và các nguồn vốn khác của hợp phần dự án được Bộ và địa phương giao;

+ Lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán hàng năm và báo cáo quyết toán hoàn thành của hợp phần dự án được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi, Giám đốc sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận;
- Lưu: VT, TCCB (40b TMH).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Hoàng Văn Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 769/SY-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 5 năm 2013

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- PVPNN, K10;
- Lưu: VT (05b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi